

HÀN NGỮ VIỆT HÀN KANATA

CẨM NANG LUYỆN THI TOPIK II



Trường Hàn Ngữ Việt Hàn Kanata



www.kanata.edu.vn



Học tiếng Hàn với Kanata



[kanata_hanngu](https://www.tiktok.com/kanata_hanngu)

Topik là gì?

Khái niệm:

- TOPIK là chứng chỉ được cấp theo các cấp độ 1-6 cho người học tiếng Hàn Quốc, do Viện quốc gia về giáo dục quốc tế cấp. Đây là chứng chỉ duy nhất trên thế giới được thừa nhận rộng rãi và hiệu quả nhất. Là cơ sở để xét du học, xin học bổng, xin việc, nhập quốc tịch Hàn Quốc và rất nhiều ưu đãi khác. Với các trường tại Việt Nam thì TOPIK được thừa nhận thay thế trình độ tiếng Hàn ABC cho ngoại ngữ 2.



Topik là gì?

Khái niệm:

- Chứng chỉ Topik do Viện quốc gia về giáo dục quốc tế tổ chức, thời gian thi tùy theo nhu cầu và từng vùng lãnh thổ, tuy nhiên hiện tại ở Việt Nam thì mỗi năm có khoảng 10 kỳ: 5 kỳ thi trên giấy (thường là vào tháng 4,5,7,10,11) và 5 kỳ thi trên máy tính (từ 2025, thường là vào tháng 3,6,9,10,11), có thể thay đổi và bổ sung số kỳ thi. Tại Hàn Quốc đã tổ chức thi nói (không bắt buộc) và chưa thấy phổ biến sang các nước khác.
- Chứng chỉ Topik có hiệu lực là 2 năm.



Đối tượng cần lấy chứng chỉ Topik?

- Lấy chứng chỉ ngoại ngữ: Các trường đại học Việt Nam hiện thường yêu cầu học sinh có chứng chỉ Topik để thay thế cho chứng chỉ ngoại ngữ 2.
- Du học sinh: bắt buộc các bạn phải có chứng chỉ này để làm hồ sơ du học ở Hàn quốc (trừ học ngôn ngữ). Chứng chỉ Topik còn là điều kiện để các trường cấp học bổng cho học sinh.
- Phụ nữ kết hôn di trú: cần có chứng chỉ Topik để nộp hồ sơ xin visa.
- Những người có nhu cầu xin việc vào công ty Hàn quốc: Các công ty Hàn quốc coi Topik là chứng chỉ khá chính xác để xác định năng lực tiếng Hàn (mặc dù không có thi nói) để xác định mức lương, thù lao v.v.
- Tất cả những ai có nhu cầu.



Bí quyết học thi Topik hiệu quả nhất?

- Bạn cần có khối lượng từ vựng thật tốt, từ vựng sẽ giải quyết mọi vấn đề, ít nhất giúp bạn hiểu bài văn nói gì.
- Nên tổ chức ôn thi sớm, thay vì gần đến khi thi thì mới ôn thi. Ôn thi sớm giúp bạn tiếp thu kiến thức tốt, vì tập trung ôn thi một lần sẽ khiến cho bạn không thể tiếp thu, thậm chí khiến bạn rối hơn.
- Nên tạo áp lực bằng cách làm bài thi thường xuyên, nhưng theo đúng thời gian của một bài thi thật, không nên nhượng bộ về mặt thời gian vì điều đó làm thành thói quen không tốt khi đi thi, sẽ luôn khiến bạn không đủ thời gian.
- Khi giải đề, thay vì dịch từng câu từng chữ, hãy cố gắng nắm chủ đề và nắm bắt nội dung cốt lõi của câu, của đoạn.
- Sau khi làm đề thi thử, nên xem mình sai ở đâu, triệt để khắc phục lỗi sai đó thì điểm sẽ tăng dần theo thời gian.



Để đạt Topik II thì cần thời gian và khối lượng học thế nào?

Sau đây là bảng thống kê tổng số lượng từ vựng, ngữ pháp và quán dụng ngữ đã xuất hiện của hơn 100 đợt thi trong thời gian vừa qua theo từng cấp độ mà Kanata đã thực hiện.

Topik	Ngữ pháp	Từ vựng	Thời gian học
Topik I (cấp 1~2)	110 cấu trúc	1159 từ vựng	6 tháng
Topik II (cấp 3~6)	187 cấu trúc 248 quán dụng ngữ	6257 từ vựng	Tối thiểu 9 tháng trở lên (tùy vào số tiết)



Yêu cầu của từng cấp Topik như thế nào?

Thi trên giấy: Topik PBT

Loại bài thi	Môn thi	Hình thức	Số lượng câu hỏi	Điểm	Tổng số điểm	Thời gian thi
Topik I	Nghe	Trắc nghiệm	30	100	200	40 phút
	Đọc	Trắc nghiệm	40	100		60 phút
Topik II	Nghe	Trắc nghiệm	50	100	300	60 phút
	Viết	Tự luận	4	100		50 phút
	Đọc	Trắc nghiệm	50	100		70 phút



Yêu cầu của từng cấp Topik như thế nào?

Thi trên giấy: Topik PBT

Loại bài thi	Cấp độ	Thang điểm đạu	Khung CEFR
TOPIK I	Cấp 1	80-139	A1
	Cấp 2	140-200	A2
TOPIK II	Cấp 3	120-149	B1
	Cấp 4	150-189	B2
	Cấp 5	190-229	C1
	Cấp 6	230-300	C2



Yêu cầu của từng cấp Topik như thế nào?

Thi trên máy tính: Topik CBT

Loại bài thi	Môn thi	Hình thức	Số lượng câu hỏi	Điểm	Tổng số điểm	Thời gian thi
Topik I IBT	Nghe	Trắc nghiệm	26	200	400	30 phút
	Đọc	Trắc nghiệm	26	200		40 phút
Topik II IBT	Nghe	Trắc nghiệm	26	200	600	35 phút
	Đọc	Trắc nghiệm	30	200		40 phút
	Viết	Tự luận	3	200		50 phút



Yêu cầu của từng cấp Topik như thế nào?

Thi trên máy tính: Topik CBT

Loại bài thi	Cấp độ	Thang điểm đậu	Khung CEFR
TOPIK I IBT	Cấp 1	121-235	A1
	Cấp 2	236-400	A2
TOPIK II IBT	Cấp 3	191-290	B1
	Cấp 4	291-360	B2
	Cấp 5	361-430	C1
	Cấp 6	431-600	C2



MÔN NGHE

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI THI NGHE TOPIK

Thi trên máy tính: Topik CBT

Nguyên tắc chung:

- Nghe hiểu = Từ vựng + Ngữ pháp + Phát âm + Biểu hiện => Hiểu
- Luôn đọc kỹ yêu cầu của từng câu (nhất là những câu hỏi nhắm vào người nam hay người nữ)
- Nhìn qua các đáp án để xác định chủ đề trước khi nghe
- Ghi chú nội dung chính (nếu có thể) dùng trong trường hợp
- Chú ý thái độ của người nói để loại trừ đáp án
- Đối với những câu dài, khó nghe: cố gắng nghe hiểu phần cuối câu
- Đối với dạng phỏng vấn: cần hiểu câu hỏi



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

I. Câu 1-20: Nghe 01 lần

Câu 1-2: Nghe và chọn 1 trong 4 hình

-Cần nhìn qua và xác định được bối cảnh, địa điểm, số lượng nhân vật xuất hiện trong mỗi bức tranh.

-Chú ý kỹ sự khác biệt giữa 4 bức tranh trong 1 câu từ vị trí của đồ vật, hành động của các nhân vật trong tranh,... để dễ dàng nắm bắt được từ khóa và chọn được đúng bức tranh phù hợp.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

I. Câu 1-20: Nghe 01 lần

Câu 3: Nghe và chọn 1 trong 4 biểu đồ

-Phải xác định được trước nội dung của biểu đồ, bao gồm cả biểu hiện về thứ hạng, phần trăm, nguyên nhân,... (tùy vào từng biểu đồ), sau đó đối chiếu thông tin nghe được để tìm ra biểu đồ chính xác.

-Để làm được dạng này cần làm quen với biểu hiện và từ vựng thường xuất hiện trong các dạng điều tra biểu đồ (tương tự như câu viết 53) thì sẽ giúp nghe hiểu nhanh hơn.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

I. Câu 1-20: Nghe 01 lần

Câu 4-8: Chọn câu nói nối tiếp nội dung vừa nghe

- Cần đọc trước 4 đáp án để có sự hình dung ban đầu về những từ vựng có thể sẽ xuất hiện trong đoạn hội thoại.
- Chú ý xem câu cần điền là lời nói của người nam hay người nữ theo tuần tự đoạn hội thoại để xác định chính xác đáp án cần chọn.

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

I. Câu 1-20: Nghe 01 lần

Câu 9-12: Chọn hành động người nữ sẽ làm tiếp theo

-Cần chú ý tập trung nghe lời nói của người nữ. Tuy nhiên cũng có trường hợp người nữ sẽ hành động theo lời nói phía trước của người nam. Vì vậy phải nghe và xác định được “Yêu cầu, gợi ý, hướng dẫn của người nam” và “Kế hoạch, dự định, lời hứa, lời xác định của người nữ”.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

I. Câu 1-20: Nghe 01 lần

Câu 13~16: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe

- Cần nghe theo hướng nắm bắt thông tin kiểu 5W1H, chú ý chủ ngữ.
- Câu 13: Hội thoại về chủ đề cuộc sống thường ngày, cuộc sống công sở.
- Câu 14: Phát thanh thông báo của công ty, siêu thị, chung cư, trung tâm điều tiết giao thông...
- Câu 15: Bản tin - Thường sẽ gặp những chủ đề liên quan đến tai nạn, sự cố, thời tiết,... Để nghe hiểu nhanh dạng này cần tập làm quen với từ vựng, ngữ pháp và văn phong thường dùng trong báo chí (có thể tìm đọc các bài báo trên Naver hoặc nghe các bản tin ngắn trên Youtube).
- Câu 16: Phỏng vấn - Hiểu câu hỏi thì sẽ nắm bắt nội dung trả lời nhanh hơn.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

I. Câu 1-20: Nghe 01 lần

Câu 17-20: Chọn suy nghĩ trọng tâm của người nam

- Cần nghe theo hướng hiểu nội dung chính, không chú trọng tiểu tiết.
- Câu 16-18: Hội thoại - Chú ý phần cuối của người nam nói; xác định được thái độ của người nam và người nữ để loại trừ đáp án.
- Câu 20: Phỏng vấn - Chú ý nghe câu đầu tiên và câu cuối cùng vì nhiều khả năng suy nghĩ trọng tâm sẽ nằm trong 2 câu này (không phải 100% trường hợp)



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

II. Câu 21-50: Nghe 02 lần

Câu 21-22: Hội thoại

- Câu 21: Chọn suy nghĩ trọng tâm của người nam – Chú ý phần cuối người nam nói
- Câu 22: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe – Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

Câu 23-24: Hội thoại

- Câu 23: Người nam đang làm gì – Chú ý phần đầu đoạn hội thoại
- Câu 24: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe – Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

II. Câu 21-50: Nghe 02 lần

Câu 25-26: Phỏng vấn

-Câu 25: Chọn suy nghĩ trọng tâm của người nam- Chú ý phần đầu và phần cuối trong câu trả lời của người nam

-Câu 26: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe - Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

Câu 27-28: Hội thoại

-Câu 27: Chọn ý đồ của người nam - Chú ý thái độ, đuôi câu trong các câu nói của người nam để xác định mục đích của người nam khi đối thoại với người nữ

-Câu 28: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe - Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

II. Câu 21-50: Nghe 02 lần

Câu 29-30: Phỏng vấn

-Câu 29: Người nam là ai - Đây là yêu cầu xác định nghề nghiệp của người nam. Có đôi khi cũng xuất hiện những nghề nghiệp quen thuộc như bác sĩ, giáo sư, nhà báo, nhưng thường thì những công việc xuất hiện trong câu này sẽ khá đặc biệt.

-Câu 30: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe - Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

Câu 31-32: Hội thoại

-Câu 31: Chọn suy nghĩ trọng tâm của người nam - Chú ý phần cuối của người nam nói

-Câu 32: Chọn thái độ của người nam - Chú ý cách truyền đạt, cảm xúc, giọng điệu của người nam

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

II. Câu 21-50: Nghe 02 lần

Câu 33-34: Đọc thoại

- Câu 33: Nội dung nói về gì – Tập trung vào nội dung được lặp đi lặp lại nhiều lần
- Câu 34: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe – Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

Câu 35-36: Đọc thoại (Phát biểu,..)

- Câu 35: Người nam đang làm gì – Chú ý phần đầu, địa điểm (nếu có) xuất hiện trong câu đầu tiên.
- Câu 36: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe – Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

II. Câu 21-50: Nghe 02 lần

Câu 37-38: Phỏng vấn

- Câu 37: Chọn suy nghĩ trọng tâm của người nữ – Chú ý phần đầu và phần cuối trong câu trả lời của người nữ
- Câu 38: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe – Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

Câu 39-40: Phỏng vấn

- Câu 39: Tìm nội dung PHÍA TRƯỚC của đoạn hội thoại – chú ý ngay từ những câu đầu tiên của người nói trước, vì người nói trước (người hỏi) sẽ tóm tắt nội dung ngay trước khi đặt câu hỏi mới.
- Câu 40: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe – Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

II. Câu 21-50: Nghe 02 lần

Câu 41-42: Đọc thoại (Diễn thuyết)

-Câu 41: Chọn nội dung trọng tâm - Chú ý phần cuối. Thông thường cấu trúc bài diễn thuyết được chia thành 2 phần chính: Phần đầu sẽ giới thiệu và giải thích khái quát về chủ đề; và phần sau sẽ đề cập đến nội dung trọng tâm của bài diễn thuyết.

-Câu 42: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe - Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

Câu 43-44: Đọc thoại

-Câu 43: Nội dung nói về gì

-Câu 44: Lý do của một vấn đề nào đó - Đọc kỹ câu hỏi và tập trung nghe kỹ đoạn đề câu đến vấn đề đó



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

II. Câu 21-50: Nghe 02 lần

Câu 45-46: Đọc thoại

- Câu 45: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe - Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H
- Câu 46: Chọn phương thức người nữ đang nói - Chú ý cách kết thúc câu, thái độ của người nữ

Câu 47-48: Phỏng vấn

- Câu 47: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe - Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H
- Câu 48: Chọn thái độ của người nam - Chú ý cách kết thúc câu, thái độ của người nam



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI NGHE TỪNG DẠNG

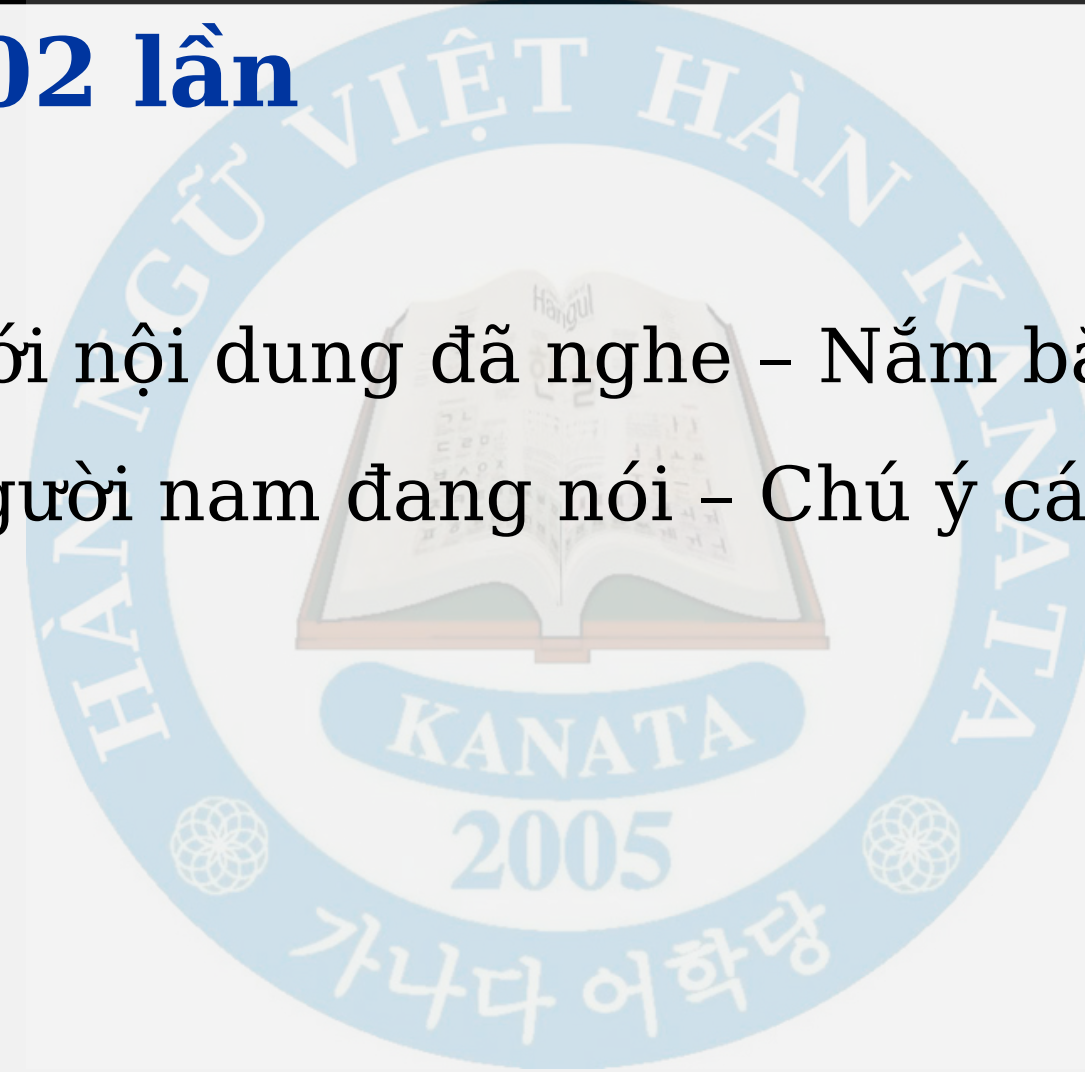
Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

II. Câu 21-50: Nghe 02 lần

Câu 49-50: Đọc thoại

Câu 49: Chọn đáp án giống với nội dung đã nghe – Nhớ bắt thông tin theo kiểu 5W1H

Câu 50: Chọn phương thức người nam đang nói – Chú ý cách kết thúc câu



MÔN VIẾT

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 51

Thời gian:

-Tổng thời gian viết là 50 phút. Câu này nên được hoàn thành trong vòng 5 phút.
※ Nếu không biết rõ câu trả lời, bạn nên làm những câu bạn tự tin trước.

Nội dung: xoay quanh các mẫu tin như thông báo, quảng cáo, email, tin nhắn,..

Cách làm:

Bước 1: Đọc kỹ nội dung (kể cả tiêu đề) để nắm được nội dung & mục đích của đoạn văn.

Bước 2: Phân tích kỹ câu có chỗ chừa trống

Bước 3: Xác định từ vựng và ngữ pháp cần điền



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 51

Lưu ý:

※ Tuyệt đối không viết theo ý kiến chủ quan, phải bám sát nội dung và dấu hiệu gợi ý trong đề để viết

-Nên viết đuôi câu “-습니다”, “~습니까”, “-십시오” để phù hợp với cách thức của câu.

※ Không viết các đuôi câu bằng “-아/어요”, “-(으)세요” hoặc “-다”.

※ Phải kiểm tra xem ở phía sau chỗ chừa trống () có dấu chấm (.) hay dấu chấm hỏi (?) hay là không có dấu câu để chọn ngữ pháp cho phù hợp.

-Từ vựng & Ngữ pháp: Nên viết bằng từ vựng và ngữ pháp sơ cấp.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 51

Các công thức thường gặp trong đề thi

	내용	상세 구조		주요 표현	
1	광고와 공지	배경	⇔	알림, 의도 조건, 바람 정보 제공	그래서 -(으)려고 합니다 -(으)ㄹ 생각입니다 -(으)십시오 -기 바랍니다 누구나 -(으)실 수 있습니다
2	문의와 답변	배경	⇔	질문, 답변 계획, 문제 상세 설명	-(으)ㄹ 수 있습니까? N이/가 어떻게 됩니까? -아/어 드릴 수 있습니다 [없습니다] 언제[어떻게...] -(으)ㄹ/는지 알고 싶습니다
3	요청과 금지	배경	⇔	요청, 금지 바람	-아/어 주십시오 -아/어 주시기 바랍니다 -지 마시기 바랍니다 -지 마십시오 -(으)면 안 됩니다



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 51

Các công thức thường gặp trong đề thi

	내용	상세 구조		주요 표현
4	양해 구함	배경	⇔ 양해의 말 이유, 약속 결정	-더라도 이해해 [양해해] 주시기 바랍니다 -아/어 주시면 감사하겠습니다 -게 되었습니다 -기가 어려울 것 같습니다
5	변경과 취소	배경	⇔ 취소, 변경 교환, 요구	그래서 N으로 취소[변경]하려고 합니다 N을/를 바꾸고 [교환하고] 싶습니다 어떻게 해야 하는지 알려주시면 감사하겠습니다
6	부탁과 거절	배경	⇔ 부탁, 거절 조건, 바람	혹시 저 대신 -아/어 주실 수 있으십니까? -아/어 주시면 감사하겠습니다 -기가 어려울 것 같습니다 [안 될 것 같습니다]



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 51

Các công thức thường gặp trong đề thi

	내용	상세 구조	주요 표현
7	초대와 축하	배경 ⇔ 알림, 인사 기대, 바람 안내	먼저 진심으로 N을/를 축하드립니다 -다(라)는 소식을 들었습니다 N에게 물어보니 -다(라)고 합니다
8	감사와 사과	배경 ⇔ 감사, 사과 설명, 약속	-아/어서 죄송합니다 -아/어 주셔서 감사합니다 [감사 드립니다] N 덕분에 [N 때문에] -게 되었습니다 앞으로는 -도록 하겠습니다



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 51

Các công thức thường gặp trong đề thi

	내용	상세 구조		주요 표현
9	소감과 추천	배경	⇔ 추천, 이유 좋은 점 불편한 점	-(으)ㄹ 거라고 생각했는데 생각보다 ~ -아/어서 좋았습니다 [좋지 않았습니다] 그래서 N을/를 추천하고 싶습니다 한번 -아/어 보십시오
10	조언과 건의	배경	⇔ 조언, 건의 설명, 이유	-는 것이 좋습니다 -았/었으면 좋겠습니다 -(으)ㄹ 필요가 없습니다



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 52

Thời gian:

Tổng thời gian viết là 50 phút. Câu này nên được hoàn thành trong vòng 5 phút.

※ Nếu không biết rõ câu trả lời, bạn nên làm những câu bạn tự tin trước.

Nội dung: cung cấp thông tin về thường thức đời sống

Cách làm:

Bước 1: Đọc kỹ nội dung để nắm được nội dung & mục đích của đoạn văn.

Bước 2: Phân tích kỹ câu có chỗ chừa trống

Bước 3: Xác định từ vựng và ngữ pháp cần điền



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 52

Lưu ý:

- ※ Tuyệt đối không viết theo ý kiến chủ quan, phải bám sát nội dung và dấu hiệu gợi ý trong đề để viết
- Sử dụng đuôi -다 thể văn viết.
- ※ Không viết các đuôi câu bằng “-아/어요”, “-ㅂ/습니다.
- ※ Phải kiểm tra xem ở phía sau chỗ chừa trống () có dấu chấm (.) hay là không có dấu câu để xác định ngữ pháp cần điền.
- Từ vựng & Ngữ pháp: Nên viết bằng từ vựng và ngữ pháp sơ trung cấp.
- Chủ ngữ là ngôi thứ 3 cụ thể (연구자들, 전문가들): dùng đuôi câu gián tiếp.
- Cần chú ý liên từ (그런데, 그래서, 그러니까,...) để nắm bắt nghĩa nhanh hơn.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 52

Các công thức thường gặp trong đề thi

- 결코 -(으)ㄴ/는 것은 아니다
- N에 따라 N이/가 다르다
- -(으)면 -(으)ㄴ 수 있다
- -다(라)고 해서 -(으)ㄴ/는 것은 아니다
- -다(라)고 해서 -(으)면 안 된다
- 반드시 [꼭] -(으)ㄴ 필요는 없다
- -(으)ㄴ 수도 있고 -(으)ㄴ 수도 있다
- -(으)면 -기가 어렵다
- N은/는 N마다 다르다
- 사람들은 -다(라)고 생각한다



- -지 말고 -아/어야 한다
- -다 보면 -게 될 것이다
- 얼마나 -(으)ㄴ/는지 모른다
- -는 것도 중요하지만 -는 것도 중요하다
- (만약) -다(라)면 -(으)ㄴ 것이다
- 아무리 -아/어도
- N은/는 -다(라)는 뜻이다
- N은/는 -(으)ㄴ/는 것을 말한다
- N은/는 -다(라)는 장점[단점]이 있다
- N의 장점[단점]은 -다(라)는 것이다
- -는 데 비용이 많이 든다
- -는 데 시간이 걸린다
- -(으)ㄴ/는 데 반해 [비해]
- N이/가 아니라 N이다



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Thời gian:

-Thời gian cho phần thi viết là 50 phút. Câu 53 nên được hoàn thành trong vòng từ 10 đến 15 phút.

Độ dài: Phải viết từ 200 đến 300 từ. Không được viết ít hơn 200 từ và nhiều hơn 300 từ.

Từ vựng & ngữ pháp:

-Sử dụng từ vựng và ngữ pháp ở trình độ trung cấp, bài viết sẽ được điểm cao hơn.

-Không nên viết lặp lại cùng một biểu hiện, viết đa dạng theo nhiều cách khác nhau, bài viết sẽ phong phú và được điểm cao hơn.

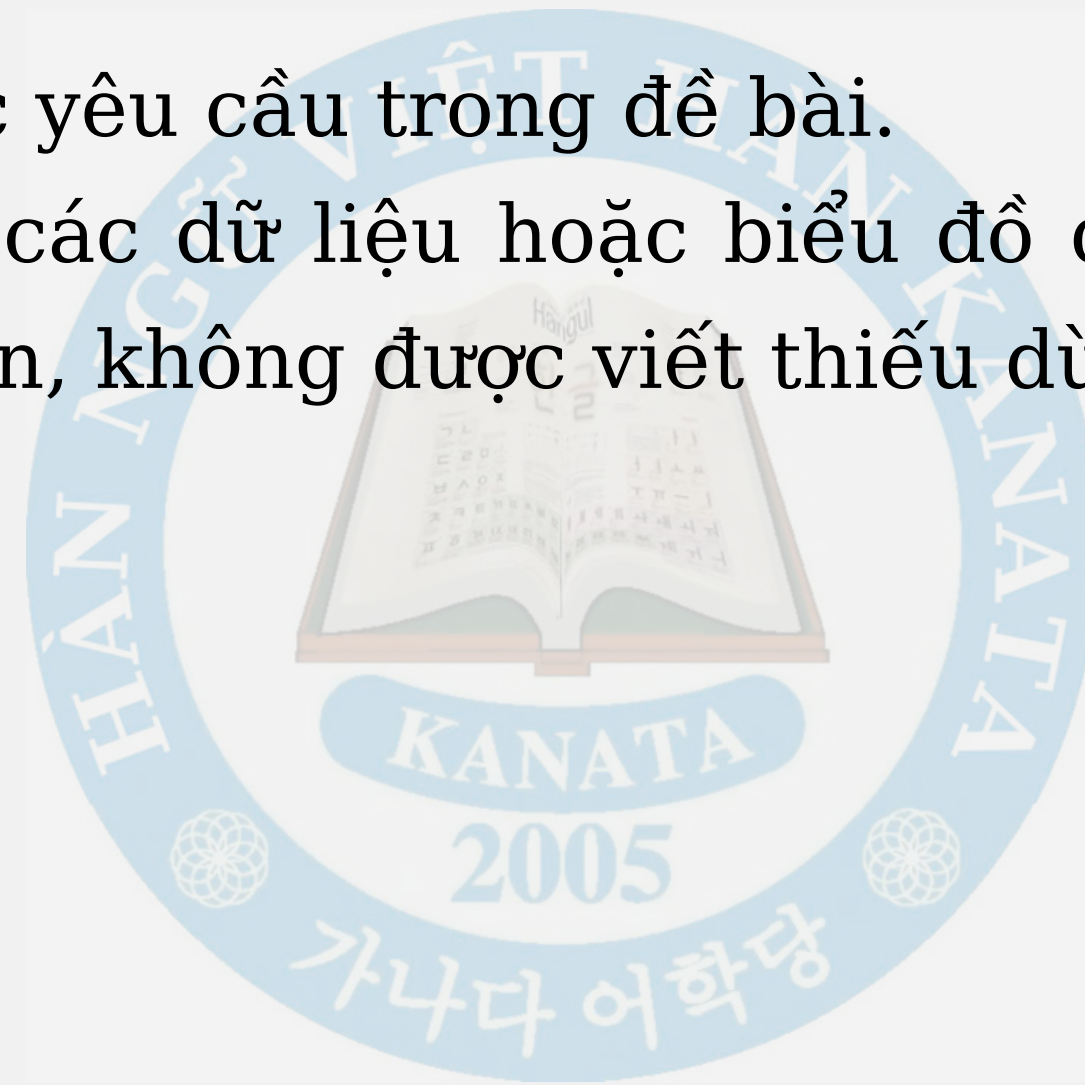
-Phải viết đuôi ‘-다’ theo đúng thể thức của văn viết.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Nội dung:

- Viết tất cả các vấn đề được yêu cầu trong đề bài.
- Viết đầy đủ nội dung của các dữ liệu hoặc biểu đồ đề bài cho sẵn. Không được thay đổi theo ý của bản thân, không được viết thiếu dù chỉ một ý.
Nên viết trong một đoạn.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Các công thức thường gặp trong đề thi

	내용	표현
조사 개요	기관, 대상, 조사 내용	• _____에서 _____을/를 대상으로 _____에 대해 조사 [설문조사]를 실시했다.
그 래 프 설 명	순위 나열	<ul style="list-style-type: none"> • N이/가 _____%(으)로 가장 높게 나타났다 (1위를 차지했다). • 이어서 N이/가 _____%(으)로 뒤를 이었다 (2위로 나타났다). • 다음으로 N _____%, N _____%, N _____%(으)로 나타났다 [조사되었다]. • 마지막으로 N은/는 _____%(으)로 가장 낮은 것으로 나타났다 [조사되었다].
	순위 대조	<ul style="list-style-type: none"> • N의 경우 N이/가 _____%(으)로 가장 높은 것으로 나타났다. • 반면에 / 이와 달리 / 이에 반해 / 이와 반대로 • N의 경우에는 N이/가 _____%(으)로 가장 높게 나타났다.
	증감 대조	<ul style="list-style-type: none"> • N의 경우 _____(년) _____%에서 _____%(으)로 증가했다 [늘다/늘어났다]. • 반면에 / 이와 달리 / 이에 반해 / 이와 반대로 • N의 경우에는 _____(년) _____%에서 _____%(으)로 감소했다 [줄다/줄어들었다].
	증감 변화	<ul style="list-style-type: none"> • N은/는 _____(년) _____(%)에 불과했지만 _____(년) _____(%)으로 증가했다. 그러나 _____(년)에는 _____(%)으로 감소했다가 _____(년)에는 _____(%)으로 다시 증가했다.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Các công thức thường gặp trong đề thi

	내용	표현
조사 결과 설명	원인 분석	• N의 원인으로 ___ 두 가지를 들 수 있다. 첫째, _____기 때문이다. 둘째, _____에도 원인이 있다.
	대책 / 과제	• N을/를 _____기 위해서는 다음과 같은 노력이 필요하다. 첫째, _____는 것이 필요하다. 다음으로 _____도록 노력해야 할 것이다.
	문제점 결과 / 효과	• N(으)로 인해 다음과 같은 문제 [결과/효과]가 나타나고 있다. 먼저 _____에 따라 _____게 되었다. 둘째, N을/를 통해 _____(으)를 수 있다.
	영향	• N이/가 _____에 미치는 영향을 살펴보면 다음과 같다. 첫째, _____는 데 도움을 줄 수 있다. 둘째, N에 좋은[나쁜] 영향을 미칠 수 있다.
	전망 / 예상	• N은/는 _____(년)에는 _____(%)에 이를 것으로 [그칠 것으로] 예상된다.
	예 / 분류	• N의 예로는 _____, _____, _____등을 들 수 있다. • N은/는 _____, _____(으)로 나누어 볼 수 있다 [나뉘어진다].
	장점 / 단점	• N의 장점은 _____다는 것이다. 반면에 [이와 달리, 이에 반해] _____다는 단점이 있다.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Quy tắc viết trên giấy kẻ ô

CÁCH VIẾT CHỮ

1. Viết mỗi chữ một ô và mở đầu mỗi đoạn lùi vào 1 ô.

	안	녕	하	세	요					
--	---	---	---	---	---	--	--	--	--	--

2. Những chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Anh, nếu in hoa thì mỗi ô một từ. Nếu viết thường thì mỗi ô hai từ.

T	O	P	I	K						
---	---	---	---	---	--	--	--	--	--	--

T	op	ik								
---	----	----	--	--	--	--	--	--	--	--



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Quy tắc viết trên giấy kẻ ô

3. Khi viết xong 1 từ vựng hoặc cụm từ thì sau trợ từ, giữa 2 danh từ ghép ... đều cách ra sau đó viết tiếp. Đối với ngữ pháp cũng phải viết đúng công thức khoảng cách của nó.

저	는		은	수	입	니	다			
제		친	구	는		중	국		사	람
해	결	해	야		돼	요.				
제	가		중	아	하	는		사	람	



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Quy tắc viết trên giấy kẻ ô

4. Những ngữ pháp 못, 안, 때...thì cũng phải viết cách động từ, tính từ, danh từ tương ứng.

	책	을		못		읽	습	니	다
	책	을		안		읽	습	니	다
	책	을		읽	을		때		

5. Trong trường hợp phải cách nhưng hết hàng thì viết tiếp vào ô đầu tiên của hàng tiếp theo, không chừa trống ô đầu tiên.

	요	즘		건	강	을		위	해
고	기	를		먹	지		않	아	요



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Quy tắc viết trên giấy kẻ ô

6. Những danh từ khi kết hợp với các từ biểu thị 이, 그, 저, 이런, 저런, 그런 thì đều viết cách ra (trừ danh từ 것), tương tự 첫, 두 cũng phải cách 번째.

	이	것	은		시	계	입	니	다
	이		사	람					
그	런		행	동					
첫		번	째						



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Quy tắc viết trên giấy kẻ ô

7. Đối với câu trong hội thoại, mỗi lời loại (chỉ tính lời thoại của nhân vật) đều phải để trống ô đầu tiên rồi viết.

	“	제	가		갈	게	”		
--	---	---	---	--	---	---	---	--	--

Đối với trường hợp câu thoại có từ tiếp nối thì viết tiếp mà không bỏ trống ô đầu tiên.

	“	민	수	는	가	세	요	”	
라	고		말	했	어	요			



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Quy tắc viết trên giấy kẻ ô

CÁCH VIẾT DẤU

1. Các dấu . / , / () / ' / " / đều viết vào mỗi ô và viết tiếp chữ tiếp theo mà không cần cách ô.

이		집	이		커	요	.	큰	데
---	--	---	---	--	---	---	---	---	---

2. Các dấu ? / ! / % cũng viết vào mỗi ô nhưng phía sau nó phải cách ra một ô rồi mới viết tiếp.

누	구	입	니	까	?		저	는	
예	쁘	네	요	!		저	는		



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Quy tắc viết trên giấy kẻ ô

3. Chú ý: Trường hợp đặc biệt khi hết dòng thì các dấu câu được viết vào cùng ô với chữ cuối câu.

저	는		고	향	에	갑	니	다.
---	---	--	---	---	---	---	---	----

CÁCH VIẾT SỐ

1. Số liệu : Mỗi ô 2 số. Trường hợp số liệu có dấu ,/. thì số cũng tuân thủ theo nguyên tắc 2 kí tự 1 .

20	25	년							
1,	23	%							
15	.2	%							



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Quy tắc viết trên giấy kẻ ô

2. Nếu số liệu là 1 dãy số hoàn toàn bằng số hết thì danh từ đơn vị đếm sẽ viết liền vào ô sau. Còn nếu sau số còn có chữ viết cách 1 ô với đơn vị đếm.

20	00	명							
2	천		명						

3. Nếu dãy số có chữ là đơn vị 억, 만 thì viết cách ra; còn là đơn vị 십, 백, 천 thì không cách.

10	억		50	00	만		70	00	원				
10	억		5	천	오	백	만		칠	천		원	



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 53

Quy tắc viết trên giấy kẻ ô

4. Khi đơn vị % hoặc số rơi vào vị trí cuối dòng thì số dư còn lại sẽ được viết sang lề bên cạnh ô cuối cùng.

								1.	3	%
									60	0

5. Số La Mã: Mỗi ô một số

I	II	III								
---	----	-----	--	--	--	--	--	--	--	--



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 54

Nội dung:

- Nên viết những suy nghĩ trọng tâm của mình về những câu hỏi đề bài đưa ra. Tiếp đến là viết 2~3 câu giải thích cho từng câu trọng tâm vừa nêu.
- Mỗi câu hỏi của đề bài nên có ít nhất 2 câu trọng tâm; không nên viết quá 3 câu trọng tâm.
- Nên viết nội dung liên quan đến chủ đề, không viết một cách tùy tiện chỉ để đủ số lượng chữ.
- Nội dung của mỗi đoạn phải được liên kết một cách tự nhiên và logic.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 54

Các chủ đề & công thức thường gặp trong đề thi

주제	글쓰기 능력, 건강, 경쟁, 습관, 인간관계, 소비, 대화, 배움, 문화 이해, 대중문화, 나눔, 예술, 세대 갈등, 기업, 협업 능력, 여행, 신조어, 독서, 인공 지능, 사과, 거절, 지구 온난화, 신문, 교육자, 긍정적인 생각, 관광 산업, 토론, 차별, 전통문화, 조기 외국어 교육, 감시 카메라, 친구, 직업, 창의적인 사고, 바른말, 외모지상주의, 황금만능주의, 시간 관리, 노후 생활, 공공장소 예절, 말, 영화, 동물원, 학교 교육, 스마트폰 중독...
-----------	---

중요성	중요성 원인/이유 방안	<ul style="list-style-type: none">• N은/는 왜 중요한가?• N이/가 어렵다면 그 이유는 무엇인가?• N을/를 위해서는 어떤 방법[노력]이 필요한가?	<ul style="list-style-type: none">• N은/는 -기 때문에 중요하다• N은/는 -다(라)는 점에서 중요하다
	중요성 문제점 방안	<ul style="list-style-type: none">• N은/는 왜 중요한가?• N이/가 잘 안 되면 어떤 문제가 생기는가?• N을/를 위해서는 어떤 방법[노력]이 필요한가?	<ul style="list-style-type: none">• N을/를 위해서는 -아/어야 한다• -(으)ㄹ 필요가 있다• -(으)ㄴ/는 것이 좋다• -(으)ㄴ/는 것도 좋은 방법이다• -아/어서는 안 된다• -지 않도록 주의해야 한다



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI VIẾT CÂU 54

Các chủ đề & công thức thường gặp trong đề thi

필요성	필요한 경우 효과 방법/태도	<ul style="list-style-type: none"> • N은/는 언제 필요한가? • N을/를 통해 얻을 수 있는 효과는 무엇인가? • N을/를 위해 어떻게 해야 하는가? 	• N은/는 -(으)ㄹ 때 필요하다
	필요성 방법	<ul style="list-style-type: none"> • N은/는 왜 필요한가? • N을/를 위한 효과적인 방법은 무엇인가? 	<ul style="list-style-type: none"> • N은/는 -기 때문에 필요하다 • N은/는 -다(라)는 점에서 필요하다
양면성	긍정적 영향 부정적 영향 방안	<ul style="list-style-type: none"> • N의 긍정적인 영향은 무엇인가? • 부정적인 영향은 무엇인가? • 이를 극복하기 위한 방법은 무엇인가? 	<ul style="list-style-type: none"> • N은/는 (-에) 긍정적인 영향을 미친다 • N은/는 -에 도움을 준다 • N(으)로 인해 -(으)ㄹ 수 있다
	장점 / 단점 문제점 찬반 의견	<ul style="list-style-type: none"> • N의 장점[단점]은 무엇인가? • N(으)로 인해 생길 수 있는 문제점은 무엇인가? • N에 대해 찬성하는가, 반대하는가? 	<ul style="list-style-type: none"> • 나는 -에 찬성한다[반대한다] • 나는 -에 찬성하는 입장이다[반대하는 입장이다]
문제점	문제점 원인/이유 방안/대책	<ul style="list-style-type: none"> • N(으)로 인해 생길 수 있는 문제점은 무엇인가? • N의 원인은 무엇인가? • N을/를 해결할 수 있는 방안은 무엇인가? 	<ul style="list-style-type: none"> • N은/는 큰 문제를 일으킬 수 있다 • N은/는 심각한 문제가 되고 있다 • N이/가 심해지면 여러 문제가 나타날 수 있다
기타	의견	• 바람직한 N(이)란 무엇이라고 생각하는가?	• N은/는 -다(라)고 할 수 있다
	조건	• N이/가 갖추어야 할 조건은 무엇인가?	• N은/는 N이/가 있어야 한다
	역할	• N의 역할은 무엇인가?	• N은/는 -는 역할을 한다



MÔN ĐỌC HIỂU

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 1-2: Chọn đáp án đúng nhất điền vào chỗ trống.

Sau khi đọc câu, lần lượt đưa các từ ở 4 đáp án vào chỗ trống và xem từ nào có ngữ pháp thích hợp nhất để điền vào.

Câu 3-4: Chọn đáp án nghĩa tương tự với phần gạch chân.

Chọn những ngữ pháp đồng nghĩa, cùng nhóm với nhau, ví dụ: ‘-기 위해’ và ‘-고자’, ‘-기 나름이다’ và ‘-기에 달려 있다’,...



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 5- 8: Nội dung nói về cái gì? (Các đáp án ở dạng danh từ)

-Câu 5: Là dạng quảng cáo đồ vật, nên tìm các từ vựng có liên quan đến đồ vật, ví dụ: 눕다 - 침대, 신다 - 신발, 시원한 바람 - 에어컨/선풍기,....

-Câu 6: Là dạng quảng cáo nơi chốn, nên tìm các từ vựng liên quan đến nơi chốn, ví dụ: 상담하다 + 치료하다 - 병원, 빠르다 + 보내다 - 우체국,....

-Câu 7: Là dạng quảng cáo công ích, lưu ý chữ in đậm nếu có, nếu là phần trong ngoặc thì ý tại ngôn ngoại, các từ vựng liên quan đến sự việc, ví dụ: 불/불씨 - 화재 예방, 숲 + 강 + 지키다 - 자연 보호,....

-Câu 8: Đọc kĩ nội dung để nắm được đây là dạng thông báo/hướng dẫn hay là giải thích/thuyết minh, phương pháp, điều/mục cần chú ý,..



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 9-12: Chọn đáp án đúng với đoạn văn hoặc biểu đồ.

-Câu 9: Bảng hướng dẫn, tuyển sinh, đại hội

Nên đọc đáp án trước, loại suy các câu sai sẽ dễ hơn. Các đáp án sai thường sai về thời gian, địa điểm, đối tượng, yêu cầu, nội dung.

-Câu 10: Biểu đồ

Các đáp án sai thường sai về thứ hạng, so sánh ai nhiều hơn ai ít hơn, phải đọc kĩ câu.

-Câu 11-12: Tìm nội dung đúng với bài viết

Nên đọc bài rồi mới đối chiếu đáp án, loại suy. Đáp án đúng sẽ là các từ đồng nghĩa (ví dụ: 의미를 풀다 = 의미 설명), đáp án sai sẽ là các từ trái nghĩa hoặc khác nghĩa (ví dụ: 적다 - 많다, 저렴한 가격으로 - 무료로), có thể có một câu nào đó đồng nghĩa, ý nghĩa tương tự.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 13-15: Sắp xếp các câu văn theo đúng thứ tự. (Chia làm hai thể loại đáp án)

-Câu sắp xếp phải theo: Mở bài - Thân bài - Kết luận.

-Câu đầu tiên hay nêu khái quát tổng thể, giới thiệu sự vật, hiện tượng, nhân vật, câu chuyện,...

-Nên dùng đáp án để chọn câu sẽ dịch trước, không dịch lần lượt theo thứ tự 가, 나, 다, 라 mà không có chiến lược. Nếu thấy đáp án nào đúng, thì gần như là 100%.

-Đáp án được cung cấp theo dạng: 2 câu cùng một hệ thống, vì vậy nếu 1 câu trong cùng một hệ thống sai thì sẽ sai cả 2 câu.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 16-18: Điền vào chỗ trống câu đúng nhất.

-Đọc xong nội dung, lần lượt dịch và đưa các đáp án vào thử

-Các đáp án sai thường sai hoàn toàn so với ý của câu, hoặc không hoàn toàn liên quan gì đến bài viết, hoặc sai với chân lý sự thật (ví dụ: tay: không dùng để ngủ, nhìn, quan sát).

-Lưu ý từ vựng trước và sau phần chừa trống, đặc biệt lưu ý các liên từ (nếu có) để nắm được cụm từ cần điền có ý tương phản hay là nguyên nhân/kết quả của câu trước/sau hay mang ý khái quát cho các câu sau,..



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 19-20: Đọc và trả lời câu hỏi.

-Câu 19: Chọn liên từ thích hợp

-Câu 20: Chọn câu thích hợp nhất làm chủ đề bài viết. (= kết luận bài viết)

Thường chủ đề nằm ở đầu hoặc cuối bài, vì là câu chủ đề nên nó phải không được sai chi tiết nào trong bài và phải bao quát toàn bài. Nên đọc xong, tóm lược ý chính rồi mới chọn đáp án.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

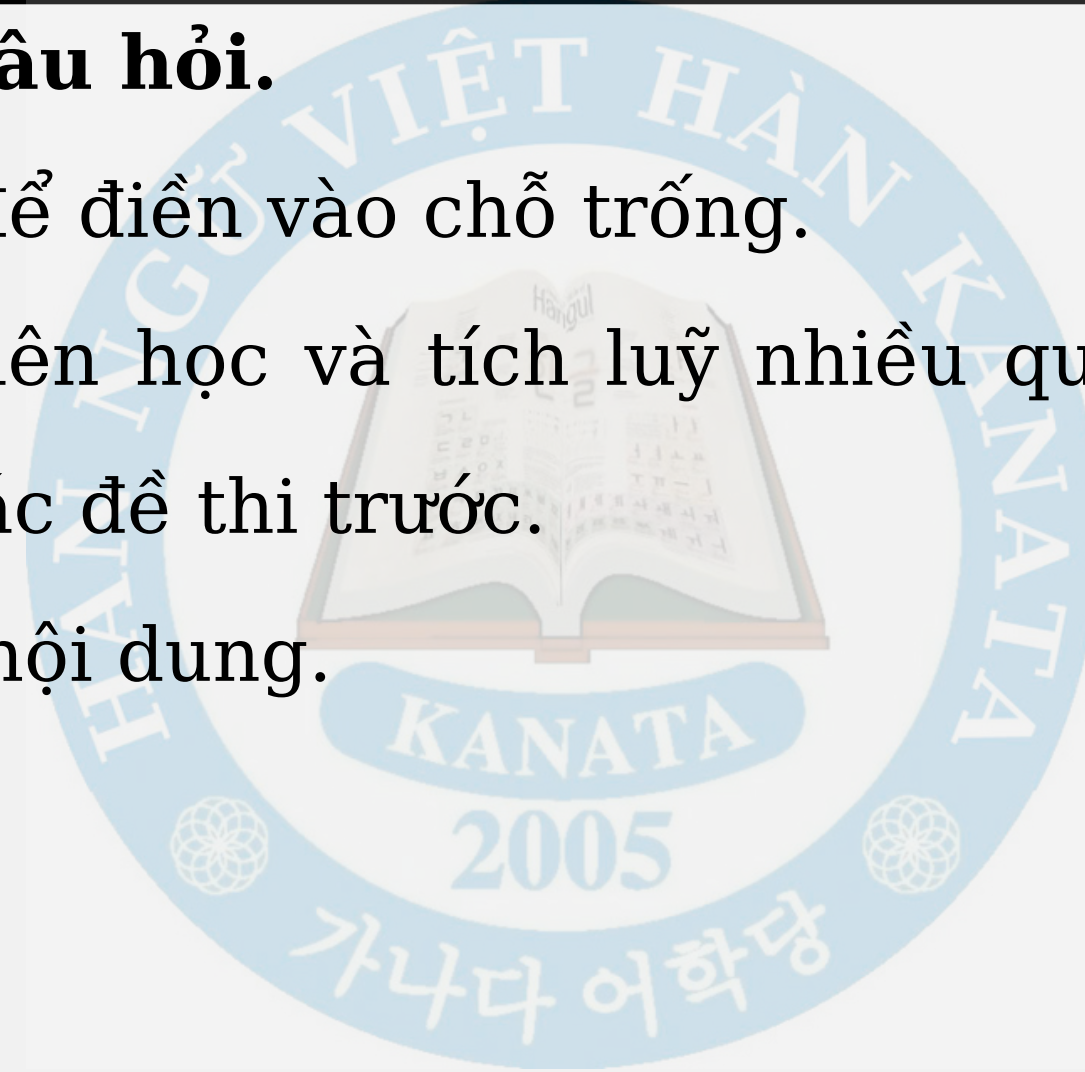
Câu 21-22. Đọc và trả lời câu hỏi.

-Câu 21: Chọn cái thích hợp để điền vào chỗ trống.

Thường là quán dụng ngữ, nên học và tích lũy nhiều quán dụng ngữ, đặc biệt là các quán dụng ngữ đã ra trong các đề thi trước.

-Câu 22: Chọn câu giống với nội dung.

Sai có thể là do 5W+ 1H.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

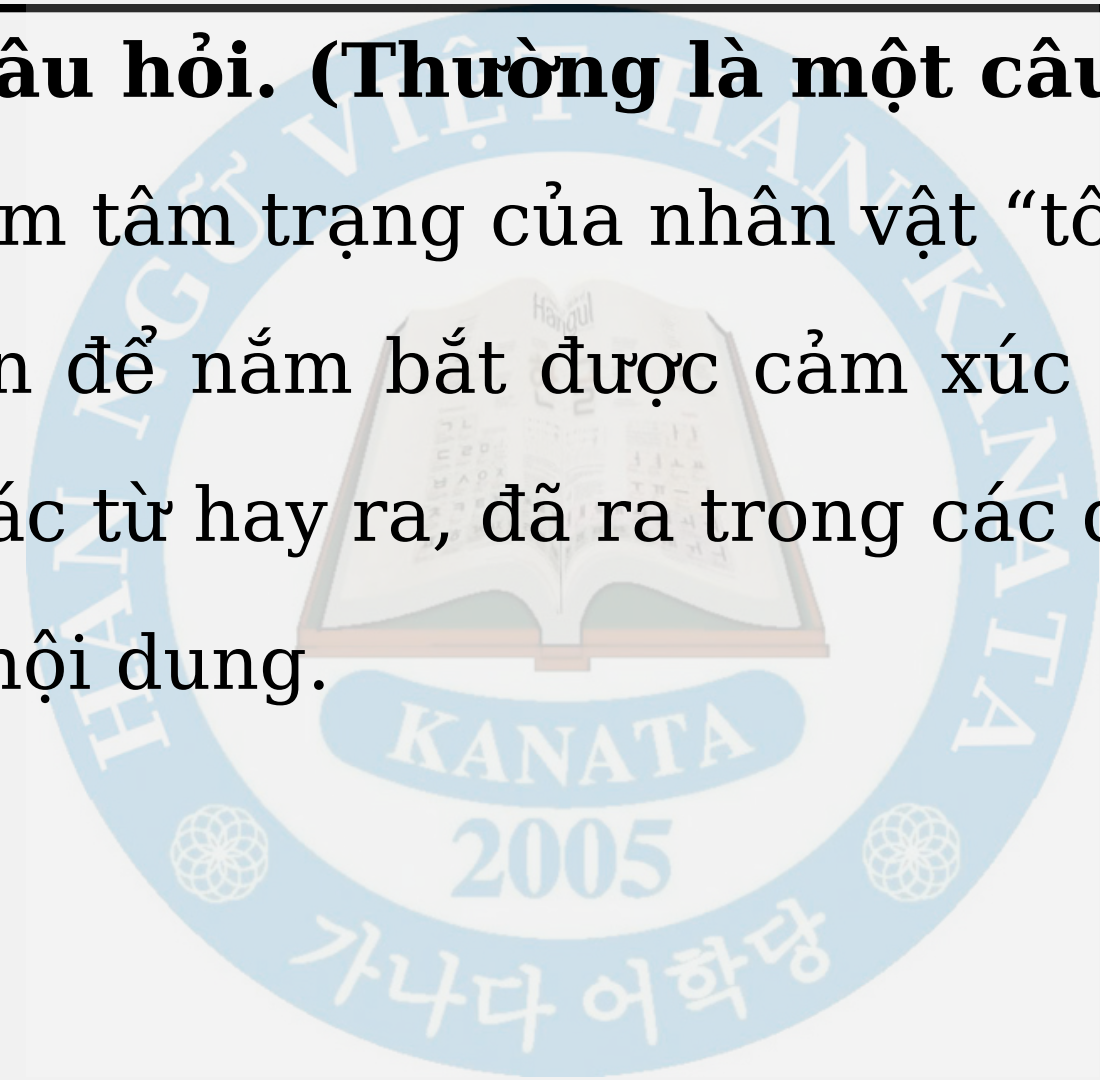
Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 23-24: Đọc và trả lời câu hỏi. (Thường là một câu chuyện trong cuộc sống.)

-Câu 23: Chọn từ thích hợp làm tâm trạng của nhân vật “tôi” trong câu gạch chân.

Đọc và dịch kĩ câu gạch chân để nắm bắt được cảm xúc của nhân vật, nên học các từ vựng chỉ tâm trạng, nhất là các từ hay ra, đã ra trong các đề thi trước.

-Câu 24. Chọn câu giống với nội dung.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 25-27. Chọn câu giải thích đúng nhất cho tiêu đề bài báo.

- Đọc và dịch xem ý tiêu đề bài báo là gì, thường câu nào có các từ đồng nghĩa với tiêu đề, không sai lệch/tương phản hay đảo ngược thứ tự 2 vế của tiêu đề chính là đáp án.
- Câu thêm thắt ý ngoài tiêu đề hoặc thiếu ý so với tiêu đề thường là câu sai.
- Câu đảo ngược thứ tự trước/sau, nguyên nhân/kết quả so với tiêu đề là câu sai.
- Thường các từ vựng xuất hiện trong tiêu đề dưới dạng danh từ, ít hoặc không có trợ từ đi kèm, thường là từ vựng Hán Hàn và đôi khi có cả từ tượng hình/tượng thanh (ví dụ: '똑똑', '굉충', '점은 옷',...) nên khá khó.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 28-31. Đọc và điền vào chỗ trống.

-Giống dạng câu 16-18 nhưng dài hơn và từ vựng khó hơn: Đọc hết ý của bài, sau đó tìm cụm từ phù hợp, có thể là một kết luận nào đó đã được phân tích trước đó.

-Đặc biệt chú ý câu trước và sau chỗ cần điền vì thường 2 câu này sẽ liên quan trực tiếp, cung cấp từ vựng hoặc ý để chọn đáp án.

Câu 32-34. Đọc và chọn câu đúng với nội dung.

-Đúng cả 5W+1H.

-Câu đúng có thể là câu khái quát, cũng có thể chỉ là ý nhỏ trong bài.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 35-38: Tìm câu thích hợp nhất làm chủ đề bài viết.

-Cách làm như câu 20.

Câu 39-41: Chọn chỗ thích hợp nhất để đưa câu cho sẵn vào.

Đọc - dịch câu cho sẵn trước rồi mới đọc dịch toàn bài.

Đoạn nào 2 câu liên kề không liên kết chặt chẽ lắm hoặc xuất hiện từ vựng có nhắc đến trong câu cho sẵn thì có khả năng câu cho sẵn sẽ điền vào chỗ đó.

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 42-43: Đọc và trả lời câu hỏi. (Dạng giống câu 23-24 nhưng dài và nhiều từ vựng khó hơn.)

-Câu 42: Chọn từ thích hợp làm tâm trạng của nhân vật “tôi” trong câu gạch chân.

Cách làm giống câu 23.

-Câu 43: Chọn cái có thể biết được qua nội dung bài viết trên.

Cách làm giống với yêu cầu chọn cái giống với nội dung.

BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

Câu 44-45: Đọc và trả lời câu hỏi.

-Câu 44: Chọn cái thích hợp nhất để điền vào chỗ trống.

-Câu 45: Chọn cái có thể biết được qua nội dung bài viết.

Cách làm tương tự như yêu cầu chọn cái giống với nội dung bài viết.

Câu 46-47: Đọc và trả lời câu hỏi.

-Câu 46: Chọn cái thích hợp nhất làm thái độ của người viết.

Đọc và dịch nội dung bài, để ý thái độ của tác giả trong bài là tích cực hay tiêu cực và nắm bắt nội dung chính yếu của bài viết là gì để chọn được đúng đáp án.

-Câu 47: Chọn câu giống với nội dung bài viết.



BÍ QUYẾT LÀM BÀI THI ĐỌC HIỂU TỪNG DẠNG

Các dạng dưới đây được cập nhật theo đề công khai Topik kỳ 96 và có thể thay đổi tùy vào cơ quan ra đề

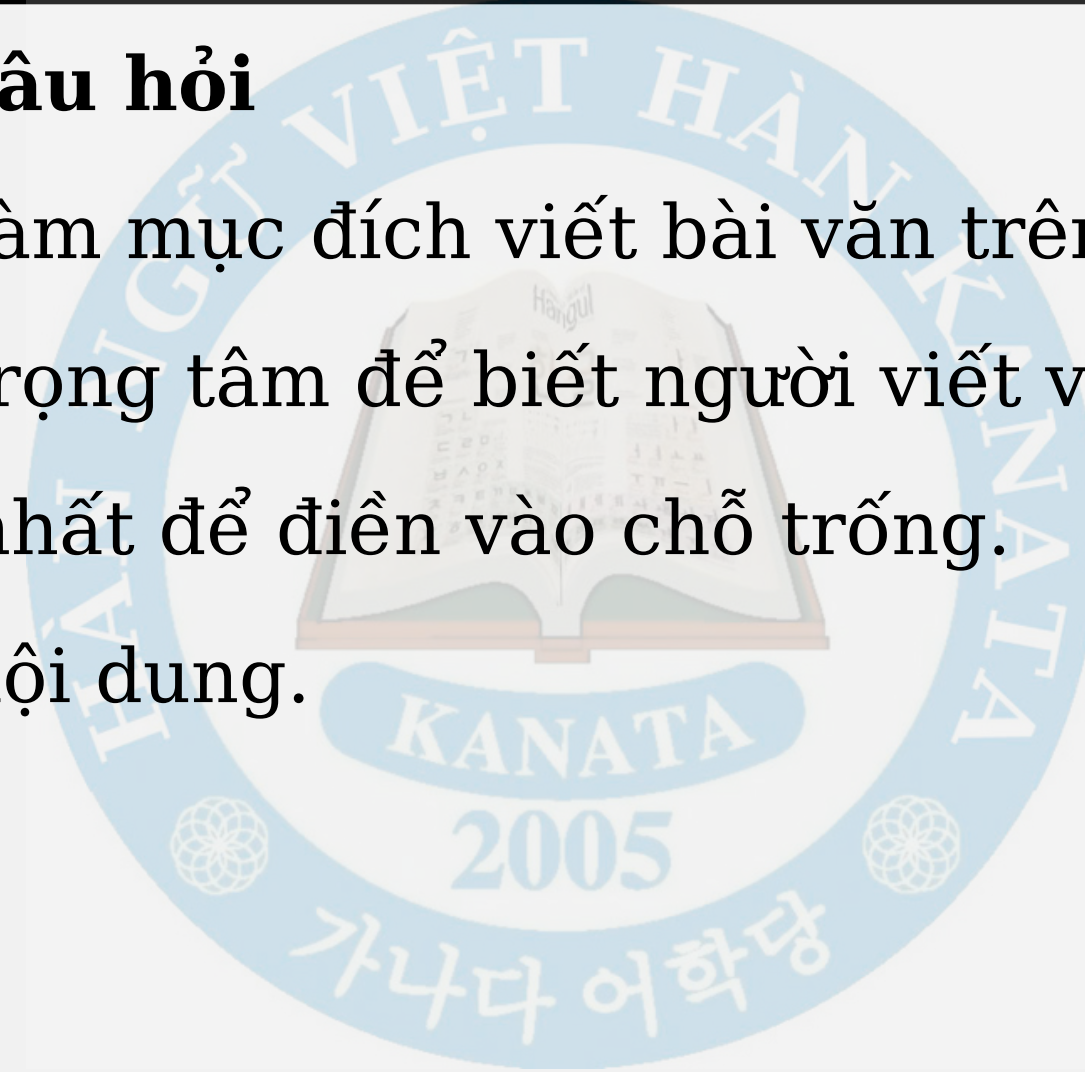
Câu 48-50: Đọc và trả lời câu hỏi

-Câu 48: Chọn cái thích hợp làm mục đích viết bài văn trên

Đọc - dịch và nắm nội dung trọng tâm để biết người viết viết bài với mục đích gì.

-Câu 49: Chọn cái thích hợp nhất để điền vào chỗ trống.

-Câu 50: Chọn cái giống với nội dung.



**Chúc các bạn
ôn thi hiệu quả!!!**